



# AGIFISH Co.

ANGIANG FISHERIES IMPORT & EXPORT JOINT STOCK COMPANY  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN ANGIANG  
1234 Tran Hung Dao St., LongxuyenCity, Angiang Province, Vietnam  
Tel: 84 2963 852368/ 857724 Fax: 84 2963 852202  
E-mail: [agifish.co@agifish.com.vn](mailto:agifish.co@agifish.com.vn) - Website: [www.agifish.com.vn](http://www.agifish.com.vn)

Số: 29/CV.CPTS

An Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2023.

"V/v: giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN

BCTC kỳ kế toán 04/2023 - 06/2023 so với cùng kỳ"

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, mã chứng khoán AGF xin giải trình các nội dung sau:

- Về chênh lệch kết quả kinh doanh Báo cáo Tài chính kỳ kế toán bắt đầu từ ngày 01/04/2023 kết thúc ngày 30/06/2023 so với cùng kỳ:

Số TT	Chỉ tiêu	Kỳ kế toán từ 01/04/2023 đến 30/06/2023	Kỳ kế toán từ 01/04/2022 đến 30/06/2022	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	97.086.088.223	91.873.485.429	5.212.602.794
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	192.281.031	1.556.773.463	(1.364.492.432)
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	96.893.807.192	90.316.711.966	6.577.095.226
4	Giá vốn hàng bán	87.575.257.702	82.998.157.620	4.577.100.082
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.318.549.490	7.318.554.346	1.999.995.144
6	Doanh thu hoạt động tài chính	54.704.365	162.471.804	(107.767.439)
7	Chi phí tài chính	11.574.927.409	9.505.270.447	2.069.656.962
8	Chi phí bán hàng	859.783.197	4.068.855.632	(3.209.072.435)
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.280.997.873	-11.464.738.375	13.745.736.248
10	Thu nhập khác	291.567.418	623.109.324	(331.541.906)
11	Chi phí khác	1.778.166.079	2.181.166.294	(403.000.215)
12	Lợi nhuận kế toán trước thuế	-6.829.053.285	3.813.581.476	(10.642.634.761)
13	Thuế TNDN hiện hành			-
14	Lợi nhuận kế toán sau thuế	-6.829.053.285	3.813.581.476	(10.642.634.761)





# AGIFISH Co.

ANGIANG FISHERIES IMPORT & EXPORT JOINT STOCK COMPANY  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN ANGIANG  
1234 Tran Hung Dao St., LongxuyenCity, Angiang Province, Vietnam  
Tel: 84 2963 852368/ 857724 Fax: 84 2963 852202  
E-mail: [agifish.co@agifish.com.vn](mailto:agifish.co@agifish.com.vn) -Website: [www.agifish.com.vn](http://www.agifish.com.vn)

Căn cứ vào các số liệu bảng nêu trên, Cty CP XNK Thủy sản An Giang (Mã chứng khoán AGF) giải trình một số yếu tố trọng yếu ảnh hưởng đến chênh lệch lợi nhuận sau thuế của kỳ kế toán từ 01/04/2023 đến 30/06/2023 so với cùng kỳ như sau:

Lợi nhuận sau thuế của kỳ kế toán 01/04/2023 - 30/06/2023 là -6.829.053.285 đồng giảm 10.642.634.761 đồng so với cùng kỳ chủ yếu do:

1. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 1.999.995.144 đồng chủ yếu do doanh thu nội địa tăng. Đây là kết quả của sự chuyển đổi khi thị trường xuất khẩu bị ảnh hưởng nặng nề bởi chiến tranh Nga - Ukraine

2. Chi phí tài chính tăng 2.069.656.962 đồng do lãi suất vay tăng so với cùng kỳ.

3. Chi phí bán hàng giảm 3.209.072.435 đồng chủ yếu do cơ cấu lại doanh thu nội địa như cắt giảm những khách hàng có chi phí phân phối hàng cao.

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 13.745.736.248 đồng do kỳ kế toán 01/04/2022 - 30/06/2022 đã hoàn nhập khoản dự phòng nợ khó đòi.

Các khoản mục khác thay đổi không ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận sau thuế của Công ty tại kỳ kế toán bắt đầu từ 01/04/2023 đến 30/06/2023 so với cùng kỳ.

Tổng hợp các khoản mục nêu trên làm cho lợi nhuận sau thuế của kỳ kế toán 01/04/2023 - 30/06/2023 giảm 10.642.634.761 đồng so với cùng kỳ.

Trên đây là giải trình của Công ty về các yếu tố thay đổi trọng yếu làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN từ 3.813.581.476 đồng ở kỳ 01/04/2022 - 30/06/2022 sang -6.829.053.285 đồng của kỳ kế toán từ 01/04/2023 - 30/06/2023.

## 2. Lợi nhuận sau thuế TNDN của Báo cáo tài chính từ 01/04/2023 đến 30/06/2023 bị lỗ 6.829.053.285 đồng.

Xung đột tại Ukraine gây ra cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu, kéo theo lạm phát nhiều nơi, thị trường xuất khẩu suy giảm mạnh. Trong nước Ngân hàng Nhà Nước áp dụng chính sách thắt chặt tiền tệ, lãi suất vay tăng, quy mô nhà máy thu hẹp, sản lượng sản xuất giảm, doanh số không đủ bù chi phí (bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí lãi vay). Công ty khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn để duy trì hoạt động nuôi trồng, một số vùng nuôi không khai thác kéo theo các khoản chi phí khác tăng cao.

Trên đây là các nguyên nhân chính làm cho Kết quả kinh doanh Quý 2 của Công ty bị lỗ 6.829.053.285 đồng.

Trân trọng kính chào.

### Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VP,P.KT



*Huyền Xuân Vinh*

